

Bản án số: 70/2023/HSST
Ngày 09 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và bà Nguyễn Thị Hồng Minh

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:** Ông Ngô Đình Mười, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 16/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS ngày 26/10/2023, đối với các bị cáo:

1. Tạ Quang Ph, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1990, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Th, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Quang L (đã chết) và bà Trà Thị V; vợ Trương Thị Tr (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/6/2019, bị Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/7/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Tùng L, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1992, tại tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Phạm Thị B (đã chết); vợ Hà Thị Thu H và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/02/2007, bị Công an phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng; ngày 09/11/2011, bị Công an thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 15/9/2014, bị Công an

phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; ngày 02/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 18/11/2014, bị Tòa án nhân tỉnh Quảng Bình xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/7/2023 cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

Công ty TNHH Xây dựng M. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Đ, chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Tấn B, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Ông Trần Văn H, sinh năm 1964, địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn Th, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn Ph, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn Tr, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ dân phố X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/4/2023, Tạ Quang Ph, sinh năm 1990, trú tại thôn Th, xã M, huyện L đang ở nhà của Nguyễn Tùng L, sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Đ. Tại đây, Ph rủ L đi trộm cắp tài sản. Sau đó, Ph và L sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wawe màu đỏ, không nhớ biển kiểm soát, xe mô tô do L thuê của một người đàn ông không quen biết; Ph điều khiển xe mô tô chở L đi đến địa bàn huyện Lệ Thủy. Khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, khi đến thôn Thuận Trạch, xã Mỹ Thủy thấy phía sau nhà ông Trần Văn H có 01 chiếc xe lôi nên vào lấy trộm. Ph chở L ngồi sau kéo theo xe lôi đến công trường xây dựng của Công ty TNHH Xây dựng Minh T ở tổ dân phố Th, thị trấn K lấy trộm 08 khung vuông bằng sắt dùng làm miếng cống, 04 khuôn đúc bằng sắt dùng để đúc đá vỉa hè bỏ lên xe lôi và chở đến quán phở liệu của anh Trần Văn Th trú tại thôn Ph, xã G, huyện Q bán với giá 2.072.000 đồng. Sau đó, Ph và L tiếp tục quay lại công trường xây dựng của Công ty TNHH Minh T lấy trộm 05 tấm khuôn đúc bằng sắt kích thước 2,5m x 0,6m dùng để đúc bê tông, 02 tấm khuôn bằng sắt, kích thước 1,3m x 1m dùng để đúc bê tông bỏ lên xe lôi và chở đến quán phở liệu của anh Nguyễn Văn Nh ở thôn Tr, xã V, huyện Q bán với giá 1.500.000 đồng. Đến chiều cùng ngày, Ph và L kéo xe lôi trộm được đến quán phở liệu của chị Nguyễn Thị B ở tổ dân phố X, phường B, thành phố Đ

bán với giá 400.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán được Ph và L chia đều, đã tiêu xài cá nhân hết.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 08 cái khung vuông bằng sắt dùng làm miệng cống, 04 cái khuôn đúc bằng sắt dùng để đúc đá vỉa hè. Tất cả có đặc điểm như biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/5/2023. Ngày 26/7/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại 08 cái khung vuông bằng sắt dùng làm miệng cống, 04 cái khuôn đúc bằng sắt dùng để đúc đá vỉa hè cho chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37 và số 42/KL - HĐĐG ngày 30/6/2023 và ngày 13/7/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lệ Thủy, định giá và kết luận: 05 tấm khuôn bằng sắt dùng để đúc bê tông, kích thước 2,5m x 0,6m, mỗi tấm nặng 32kg; 02 tấm khuôn bằng sắt dùng để đúc bê tông, kích thước 1,3m x 1m, mỗi tấm nặng 42kg; 08 cái khuôn vuông bằng sắt, dùng làm miệng cống, kích thước 0,94m x 0,94m, mỗi khung nặng 26kg; 04 cái khuôn vuông bằng sắt, dùng để đúc đá vỉa hè, chiều dài khuôn 1m, chiều rộng 0,43m, mỗi khung nặng 18kg; tất cả có tổng trị giá 4.192.000 đồng. 01 xe ô tô đã qua sử dụng có trị giá 3.500.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 7.692.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại, ông Hoàng Tấn B yêu cầu Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L bồi thường thiệt hại số tiền 4.500.000 đồng; ông Trần Văn H yêu cầu Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L bồi thường thiệt hại số tiền 3.500.000 đồng; Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L chưa bồi thường. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Ông Hoàng Tấn B và ông Trần Văn H đề nghị xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 62/CT-VKSNDLT ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tạ Quang Ph từ 09 đến 12 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tùng L từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 587 Bộ luật dân sự, xử buộc các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L liên đới bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết hành vi sai phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L đã lén lút trộm cắp xe kéo của ông Trần Văn H theo kết quả định giá trị giá 3.500.000 đồng; các khuôn đúc phục vụ công trình xây dựng của Công ty TNHH Xây dựng Minh T trị giá 4.192.000 đồng; vì vậy, hành vi của Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L đã có hành vi trộm cắp tài sản ba lần vào ngày 21/4/2023, trong đó có hai lần trộm cắp tài sản trị giá trên 2.000.000 đồng thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên, Nguyễn Tùng L đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản; do đó, Hội đồng xét xử cho Tạ Quang Ph được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn Nguyễn Tùng L trong khung hình phạt các bị cáo bị truy tố, xét xử.

[5] Đánh giá nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L đều có nhân thân không tốt, Tạ Quang Ph đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Nguyễn Tùng L nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, nhưng gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân; ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật; sau khi phạm tội các bị cáo chưa bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần

thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án, anh Trần Văn Th, anh Nguyễn Văn Nh và chị Nguyễn Thị B là những người mua tài sản của Tạ Quang Ph, Nguyễn Tùng L nhưng những người này không biết tài sản trên do trộm cắp mà có nên không phạm tội. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wawe, màu đỏ, L thuê của một người đàn ông không quen biết, Cơ quan điều tra không tạm giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại một phần tài sản do các bị cáo trộm cắp cho bị hại phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo bồi thường cho các bị hại theo phần: Tạ Quang Ph bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng Minh T số tiền 2.250.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 1.750.000 đồng; Nguyễn Tùng L bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng Minh T số tiền 2.250.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 1.750.000 đồng là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 587 Bộ luật dân sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tùng L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tạ Quang Ph 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 587 Bộ luật dân sự, xử buộc Tạ Quang Ph bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng Minh T số tiền 2.250.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 1.750.000 đồng; Nguyễn Tùng L bồi thường cho Công ty TNHH Xây dựng Minh T số tiền 2.250.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Văn H số tiền 1.750.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc Tạ Quang Ph và Nguyễn Tùng L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

